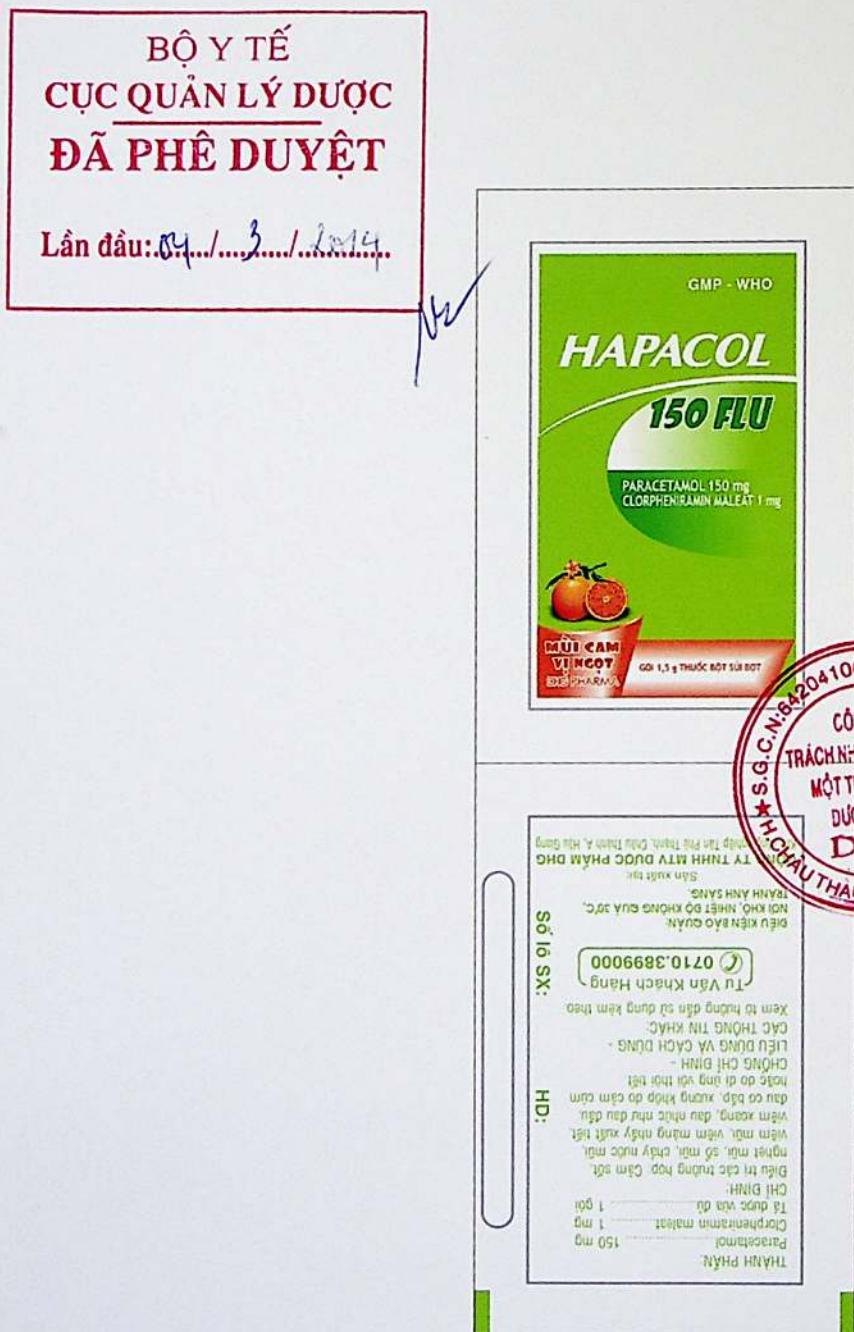


154 1D 144

\* Nhãn trên gói 1,5 g thuốc bột sủi bọt (bổ sung lần 1):



\* Nhãn trên hộp 24 gói x 1,5 g thuốc bột sủi bọt (bổ sung lần 1):



\* Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc (bổ sung lần 2):



**HAPACOL  
150 FLU**

CÔNG THỨC:

Paracetamol ..... 150 mg  
Clorpheniramin maleat ..... 1 mg  
Tá dược vừa đủ ..... 1 gói

(Acid citric khán, manitol, đường trắng, aspartam, natri hydrocarbonat, PVP K30, màu quinolin, bột hương cam).

DANGER BAO CHẾ: Thuốc bột sủi bọt.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 24 gói x 1,5 g.

TÍNH CHẤT: Hapacol 150 Flu là thuốc giảm đau, hạ sốt và kháng dị ứng, được phối hợp từ hai hoạt chất:

Paracetamol là thuốc được ưu tiên dùng giảm đau, hạ sốt ở trẻ em. Thuốc tác động lên trung tâm điều nhiệt ở vùng dưới đồi gây hạ nhiệt, tăng tỏa nhiệt do giãn mạch và tăng lưu lượng máu ngoại biên làm giảm thân nhiệt ở người bị sốt, nhưng hiếm khi làm giảm thân nhiệt bình thường và giảm đau bằng cách nâng ngưỡng chịu đau lên.

Clorpheniramin maleat là thuốc kháng histamin do ức chế lên thụ thể H<sub>1</sub>, nhỏ dò, làm giảm sự tiết nước mũi và chất nhầy ở đường hô hấp trên.

Sự phối hợp của Paracetamol và Clorpheniramin trong Hapacol 150 Flu làm giảm nhanh các triệu chứng sốt, sổ mũi, nhức đầu. Đây là những triệu chứng thường xuất hiện khi bị cảm hoặc viêm mũi, viêm xoang.

Hapacol 150 Flu được bào chế dưới dạng bột sủi bọt, hòa tan trong nước trước khi uống có mùi thơm, vị ngọt, thích hợp dùng cho trẻ em. Thuốc được hấp thu nhanh chóng và hầu như hoàn toàn qua hệ tiêu hóa.

CHỈ ĐỊNH: Điều trị các trường hợp: Cảm sốt, nghẹt mũi, sổ mũi, chảy nước mũi, viêm mũi, viêm màng nhầy xoang, đau nhức như đau đầu, đau cơ bắp, xương khớp do cảm cúm hoặc do di ứng với thời tiết.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc. Người bệnh thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase. Người bệnh glaucom góc hẹp, đang trong cơn hen cấp, phi đại tuyền tiền liệt, tắc cổ bàng quang, loét dạ dày chí, tắc mòn vị - tá tràng, dùng thuốc ức chế MAO trong vòng 14 ngày. Phụ nữ cho con bú, trẻ sơ sinh và trẻ em thiếu tháng.

THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO ĐẶC BIỆT KHI SỬ DỤNG THUỐC:

Đối với người bị phenylketon - niệu và người phai hàn chẽ lượng phenylalanin đưa vào cơ thể nên tránh dùng Paracetamol với thuốc hoặc thực phẩm có chứa Aspartam.

Đối với một số người quá mẫn (bệnh hen) nên tránh dùng Paracetamol với thuốc hoặc thực phẩm có chứa sulfit. Phải dùng thận trọng ở người bệnh có thiếu máu từ trước, suy giảm chức năng gan và thận. Uống nhiều rượu có thể gây tăng độc tính với gan của Paracetamol, nên tránh hoặc hạn chế uống rượu.

Clorpheniramin có thể làm tăng nguy cơ bị tiểu tiện, đặc biệt ở người bị phì đại tuyến tiền liệt, tắc đường niệu, tắc mòn vị tá tràng, và làm trầm trọng thêm ở người bệnh nhược cơ.

Tác dụng an thần của Clorpheniramin tăng lên khi uống rượu và khi dùng đồng thời với các thuốc an thần khác. Thận trọng khi dùng cho người có bệnh phổi mạn tính, thở ngắn hoặc khó thở, người bị tăng nhãn áp, người cao tuổi. Nguy cơ gây sâu răng khi sử dụng trong thời gian dài.

Đối với thuốc chứa Paracetamol: Bác sĩ cần cảnh báo bệnh nhân về các dấu hiệu của phản ứng trên da nghiêm trọng như hội chứng Steven-Jonson (SJS), hội chứng hoại tử da nghiêm trọng ( TEN ) hay hội chứng Lyell, hội chứng ngoài ban mun mủ toàn thân cấp tính (AGEP).

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Phụ nữ có thai: chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết. Dùng Clorpheniramin trong 3 tháng cuối của thai kỳ có thể dẫn đến những phản ứng nghiêm trọng (như con đẻ kinh) ở trẻ sơ sinh.

Phụ nữ cho con bú: nên cân nhắc hoặc không cho con bú hoặc không dùng thuốc, tùy theo mức độ cần thiết của thuốc đối với người mẹ.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Khi lái xe và vận hành máy móc, cần chú ý nguy cơ gây buồn ngủ của thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Liên quan đến Paracetamol: dùng chung với thuốc chống đông máu có thể làm tăng tác động của thuốc chống đông máu.

Liên quan đến Clorpheniramin: không uống chung với rượu, thuốc an thần gây ngủ, Phenyltoin.

TÁC DUNG KHÔNG MONG MUỐN: Liên quan đến Paracetamol: Ít gặp: ban nôn, buồn nôn, giảm bạch cầu trung tính, giảm toàn thể huyết cầu, giảm bạch cầu, thiếu máu, bệnh thận, đặc tính thận khi lạm dụng dài ngày. Hiếm gặp: phản ứng quá mẫn. Có thể gây suy gan (do hủy tế bào gan) khi dùng liều cao, kéo dài.

Liên quan đến Clorpheniramin: khô miệng, rối loạn tiêu hóa, bi tiểu, vã mồ hôi, buồn ngủ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gấp phải khi sử dụng thuốc.

QUẢ LIỆU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Quá liều Paracetamol do dùng một liều độc duy nhất hoặc do uống lặp lại liều lớn Paracetamol (7,5 - 10 g mỗi ngày, trong 1 - 2 ngày) hoặc do uống thuốc dài ngày. Hoặc từ gan phụ thuộc liều là tác dụng độc cấp tính nghiêm trọng nhất do quá liều và có thể gây tử vong.

Biểu hiện của quá liều Paracetamol: buồn nôn, nôn, đau bụng, triệu chứng xanh tim da, niêm mạc và móng tay.

Cách xử trí: Khi nhiễm độc Paracetamol nặng, cần điều trị hỗ trợ tích cực. Cần rửa dạ dày trong mọi trường hợp, tốt nhất trong vòng 4 giờ sau khi uống.

Liệu pháp giải độc chính là dùng những hợp chất Sulphydryl. N - acetylcysteine có tác dụng khi uống hoặc tiêm tĩnh mạch. Phải cho thuốc ngay lập tức nếu chưa đến 36 giờ kể từ khi uống Paracetamol. Điều trị với N - acetylcysteine có hiệu quả hơn khi cho thuốc trong thời gian dài 10 giờ sau khi uống Paracetamol. Khi cho uống, hòa loãng dung dịch N - acetylcysteine với nước hoặc đồ uống không có rượu để đạt dung dịch 5% và phải uống trong vòng 1 giờ sau khi pha. Cho uống N - acetylcysteine với liều đầu tiên là 140 mg/kg thể trọng, sau đó cho tiếp 17 liều nữa, mỗi liều 70 mg/kg thể trọng cách nhau 4 giờ một lần.

Ngoài ra, có thể dùng Methionin, than hoạt và/or tiêm tĩnh mạch.

Biểu hiện của quá liều Clorpheniramin: an thần, loạn tâm thần, co thắt cơ, ngừng thở, co giật, tác dụng chống tiết acetylcholin, ...

Cách xử trí: Rửa dạ dày hoặc gội nón bằng siropecanha. Sau đó, chỉ dùng than hoạt hoặc thuốc tẩy để hạn chế hấp thu. Khi gặp hạ huyết áp và loạn nhịp, cần được điều trị tích cực. Có thể điều trị co giật bằng tiêm tĩnh mạch Diazepam hoặc Phenytin.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Hòa tan thuốc vào lượng nước (thích hợp cho bé) đến khi sủi hết bọt.

Trẻ em dưới 6 tháng tuổi: theo sự chỉ định của bác sĩ.

Trẻ em 6 tháng đến 1 tuổi: 1/2 gói x 2 lần/ngày.

Trẻ em 1 - 2 tuổi: 1 gói x 2 lần/ngày.

Trẻ em 2 - 3 tuổi: 1 gói x 3 - 4 lần/ngày. Cách mỗi 4 - 6 giờ uống một lần, không quá 5 lần/ngày.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Lưu ý: Không nên kéo dài việc tư sử dụng thuốc cho trẻ mà cần có ý kiến bác sĩ khi: có triệu chứng mới xuất hiện, sốt cao (39,5°C) và kéo dài hơn 3 ngày hoặc tái phát, đau nhiều và kéo dài hơn 5 ngày.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh nắng.

Tiêu chuẩn: TCSS

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC PHẨM DHG  
Khu công nghiệp Tân Phú Thành, Châu Thành A, Hậu Giang  
ĐT: (0711) 3953555 • Fax: (0711) 3953555

Tư Vấn Khách Hàng

0710.3898000

E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn

www.dhgpharma.com.vn

PHÓ CỤC TRƯỞNG

*Nguyễn Văn Thành*

GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Hoàng Nam*